



Bài báo nghiên cứu BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Nguyễn Chung Hải**, *Hoàng Văn Cường*

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Tác giả liên hệ: Nguyễn Chung Hải – Email: hainc@hcmue.edu.vn*

Ngày nhận bài: 10-05-2020; ngày nhận bài sửa: 27-06-2020; ngày duyệt đăng: 30-11-2020

TÓM TẮT

Nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSP TPHCM) được xem là một trong những nhiệm vụ trọng điểm trong chiến lược phát triển của Trường, giúp các chương trình đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan, từng bước khẳng định thương hiệu, uy tín đào tạo sau đại học (SDH) của Nhà trường. Để thực hiện các mục tiêu trên, bài viết đề xuất 7 biện pháp nhằm nâng cao chất lượng CTĐT thạc sĩ, gồm: 1) Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên về tầm quan trọng của phát triển CTĐT thạc sĩ; 2) Xây dựng quy định, bộ công cụ về phát triển CTĐT thạc sĩ; 3) Nghiên cứu, lựa chọn cách tiếp cận mới trong phát triển CTĐT thạc sĩ; 4) Tổ chức đào tạo, tập huấn cho Ban xây dựng CTĐT về phát triển CTĐT; 5) Thu hút các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT; 6) Thường xuyên định kỳ tổ chức đánh giá và cải tiến CTĐT thạc sĩ; 7) Đảm bảo các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động phát triển CTĐT thạc sĩ. Các biện pháp đề xuất là những gợi mở cho Trường trong quá trình thực hiện điều chỉnh, cải tiến CTĐT thạc sĩ, đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo SDH.

Từ khóa: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh; biện pháp; chương trình đào tạo thạc sĩ; chất lượng chương trình đào tạo

1. Đặt vấn đề

Để tổ chức quá trình đào tạo thạc sĩ đạt chất lượng cao đòi hỏi các cơ sở giáo dục phải đáp ứng tốt các điều kiện về nguồn nhân lực, vật lực và tài lực, trong đó CTĐT là một thành tố rất quan trọng. Chất lượng CTĐT được định nghĩa là “sự đáp ứng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ở trình độ cụ thể, đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Luật Giáo dục đại học và của Khung trình độ Quốc gia, phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, của ngành và xã hội” (Ministry of Education and Training, 2016). Trường ĐHSP TPHCM với tầm nhìn chiến lược là chú trọng phát triển vào nghiên cứu, ứng dụng. Vì vậy, tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng đào tạo SDH là một trong những nhiệm vụ trọng điểm để Nhà trường khẳng định vị thế, thương hiệu đào tạo. Để

Cite this article as: Nguyen Chung Hai, & Hoang Van Cuong (2020). Measures to improve the quality of the master programs at Ho Chi Minh City University of Education *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 17(11), 2087-2098.

thực hiện được tầm nhìn chiến lược đó, việc phát triển CTĐT SDH phải được xem xét như một nhiệm vụ nghiên cứu thường xuyên, cấp thiết. Tuy nhiên, kết quả đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn TEIDI (Bộ chỉ số phát triển trường sư phạm) và nghiên cứu “Đánh giá chất lượng CTĐT thạc sĩ của Trường ĐHSP TPHCM” được chúng tôi thực hiện năm 2019 cho thấy các CTĐT thạc sĩ của Trường vẫn còn tồn tại nhiều điểm yếu. Vì vậy, đề tài đề xuất một số biện pháp nhằm khắc phục những hạn chế trong quá trình phát triển CTĐT, từ đó cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT thạc sĩ tại Trường ĐHSP TPHCM.

2. Biện pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

2.1. Cơ sở đề xuất biện pháp

2.1.1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; Quyết định số 1982/QĐ-TTg phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam; Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học. Các căn cứ pháp lý đã quy định mục tiêu, khối lượng kiến thức tối thiểu, cấu trúc, khung CTĐT thạc sĩ; Quy trình thiết kế, thẩm định và đánh giá, cải tiến CTĐT; Các tiêu chuẩn để đánh giá, kiểm định chất lượng CTĐT. Đây là những căn cứ quan trọng giúp các biện pháp đề xuất mang tính quyền lực cao hơn.

2.1.2. Cơ sở lý luận

Đề tài dựa trên phân tích, so sánh các nghiên cứu liên quan đến các biện pháp phát triển CTĐT, tiêu biểu là nghiên cứu của Nguyễn Thị Bích Liên (2016); Lê Minh Hiệp (2018). Tổng hợp nội dung từ các tác giả cho thấy các biện pháp được đề xuất gồm: Xây dựng quy định, quy trình về phát triển CTĐT; Tổ chức tập huấn về năng lực phát triển CTĐT cho giảng viên và cán bộ quản lý; Thu hút các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT; thường xuyên định kỳ đánh giá và điều chỉnh CTĐT; Tăng cường các nguồn lực cho thiết kế và vận hành CTĐT. Cơ sở lý luận này là nền tảng quan trọng mang tính định hướng để các biện pháp đề xuất phản ánh đúng thực tiễn phát triển CTĐT.

2.1.3. Cơ sở thực tiễn

Các biện pháp được đề xuất dựa trên kết quả nghiên cứu đánh giá CTĐT thạc sĩ tại Trường ĐHSP TPHCM năm 2019. Kết quả cho thấy CTĐT thạc sĩ còn tồn tại những điểm yếu liên quan đến thiết kế chuẩn đầu ra, bản mô tả, cấu trúc và nội dung chương trình, đề cương chi tiết, phương pháp đánh giá kết quả học tập. Nguyên nhân là do chưa có cách tiếp cận, định hướng rõ ràng, khoa học trong phát triển CTĐT; quy trình phát triển CTĐT chưa được tiến hành một cách chặt chẽ, khoa học; thiếu đội ngũ chuyên gia về phát triển CTĐT cấp trường; chưa có sự đầu tư phù hợp các nguồn lực phục vụ cho công tác phát triển CTĐT (Nguyen, & Bui, 2020). Kết quả đánh giá này là căn cứ quan trọng để đề xuất các biện pháp phù hợp với thực tiễn phát triển CTĐT của Trường.

2.2. Biện pháp nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên về tầm quan trọng của CTĐT trình độ thạc sĩ

2.2.1. Mục đích

Nâng cao nhận thức giúp CBQL, GV hiểu được hiện trạng của CTĐT, mục đích cuối cùng của việc đánh giá, cải tiến CTĐT là giúp các chương trình đáp ứng được các yêu cầu của thị trường lao động, nhu cầu học tập của người học; đáp ứng được các chuẩn kiểm định khu vực và thế giới. Từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu của Nhà trường trong đào tạo SDH, tạo ưu thế cạnh tranh trong hoạt động đào tạo, thu hút nhu cầu học tập, nâng cao chất lượng đào tạo. Đối tượng thừa hưởng lợi ích của CTĐT có chất lượng đó là Nhà trường, các khoa quản lý và chính bản thân giảng viên tham gia vào công tác giảng dạy, vận hành CTĐT.

2.2.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ cập nhật, đổi mới CTĐT trong kế hoạch chiến lược, kế hoạch hành động của nhà trường

Kế hoạch chiến lược của Trường được xem là căn cứ pháp lý rất quan trọng, thể hiện tầm nhìn, mục tiêu phát triển của Trường trong một giai đoạn 5 năm, 10 năm... Đây là văn bản thể hiện sự thống nhất của các cấp quản lý, từng cá nhân về chủ trương và chiến lược hành động. Vì vậy, việc đưa mục tiêu đổi mới, cải tiến CTĐT thạc sĩ vào kế hoạch chiến lược, xem đổi mới CTĐT là một mục tiêu chiến lược, trọng tâm. Kế hoạch chiến lược cần phải thể hiện tại sao Trường cần phải có sự đổi mới, cải tiến CTĐT, mục đích của hoạt động; thời điểm tiến hành, lộ trình thực hiện chi tiết; dự kiến các nguồn lực hỗ trợ; bộ phận chịu trách nhiệm...

- Phổ biến chủ trương, mục đích đổi mới, cải tiến CTĐT thông qua các cuộc họp cấp trường, khoa, tổ chuyên môn

Để phổ biến mục đích, ý nghĩa của việc đổi mới, cải tiến CTĐT thạc sĩ đến từng cá nhân liên quan thì ngoài việc ban hành các văn bản pháp lý thì cần phải thông qua các cuộc họp Khoa học đào tạo Trường, Khoa; hội nghị công chức, viên chức; các cuộc họp giao ban... Xem đánh giá, cải tiến CTĐT là một mục tiêu chất lượng trong chiến lược hành động của Trường, Khoa.

- Xác định việc đổi mới, cải tiến CTĐT là một trong những nhiệm vụ của giảng viên tham gia đào tạo SDH

Nhiệm vụ đánh giá, cải tiến CTĐT thạc sĩ cần được thực hiện một cách thường xuyên và liên tục với sự tham gia của các giảng viên tham gia đào tạo SDH. Nhiệm vụ này cần phải được cụ thể thành các tiêu chuẩn trong thang đánh giá giảng viên hàng năm, dựa vào quy định này giảng viên nhận thức được đây là một trong những nhiệm vụ cần thực hiện của giảng viên. Sản phẩm đóng góp có thể là các bài báo, sáng kiến kinh nghiệm có thể áp dụng được trong việc điều chỉnh CTĐT thạc sĩ hoặc là các báo cáo kết quả khảo sát mà giảng viên thực hiện sau khi kết thúc một học phần mình phụ trách giảng dạy.

2.3. Xây dựng quy định, quy trình, bộ công cụ về phát triển CTĐT trình độ thạc sĩ

2.3.1. Mục đích

Biện pháp này nhằm cụ thể hóa các quy chế, của định của BGD&ĐT về xây dựng và phát triển CTĐT phù hợp hơn với bối cảnh của Trường, quan điểm, cách thức tiếp cận trong thiết kế CTĐT thạc sĩ. Xây dựng quy định sẽ giúp xác định rõ các đơn vị, cá nhân nào tham gia vào hoạt động, trách nhiệm, quyền hạn; cụ thể hóa quy trình, các bước thực hiện và thiết lập mối quan hệ phối hợp.

2.3.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- **Xây dựng và ban hành quy định về phát triển CTĐT thạc sĩ**

Hiện tại, việc xây dựng và phát triển CTĐT thạc sĩ được thực hiện theo các quy định của BGD&ĐT. Vì vậy, Trường cần ban hành quy định về phát triển CTĐT một cách chi tiết, cụ thể và phù hợp với đặc điểm của Trường. Một số nội dung cần được thiết kế trong quy định như: xác định rõ mục tiêu của CTĐT, mục tiêu này cần phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh của Trường; thể hiện sự phân cấp trong thiết kế và phát triển, quản lý CTĐT: cấp trường; cấp Khoa; tổ bộ môn và giảng viên. Sự phân cấp này sẽ thể hiện rõ nhiệm và quyền hạn của các bộ phận, cá nhân trong quá trình thực hiện; quy định rõ khung chương trình, cấu trúc của CTĐT, khối lượng kiến thức tối thiểu cần đáp ứng; tỉ lệ giữa các khối kiến thức, lí thuyết và thực hành; phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá...; xác định chi tiết các bước trong thiết kế, đánh giá và điều chỉnh CTĐT. Điều này giúp các Khoa hình dung được quy trình thực hiện, thể hiện sự thống nhất từ khâu thiết kế đến vận hành.

- **Xây dựng quy trình về phát triển CTĐT thạc sĩ**

Xây dựng quy trình giúp thống nhất về nội dung, cách thức phát triển CTĐT; kiểm soát trình tự công việc, phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn trong phát triển CTĐT. Quy trình này cần đảm bảo các bước sau:

Bước 1. Trường khoa thành lập Ban phát triển CTĐT chuyên ngành, hành phần bao gồm các giảng viên kinh nghiệm, cán bộ quản lí các cấp; các chuyên gia trong và ngoài nước liên quan đến ngành đào tạo; học viên và cựu học viên, đại diện doanh nghiệp sử dụng học viên tốt nghiệp... Trường khoa hoặc trưởng ban tổ chức thảo luận và thống nhất về mục tiêu, nội dung, kế hoạch thời gian, cách thức triển khai, các nguồn lực, dự trù kinh phí và giao nhiệm vụ cho các cá nhân và tập thể chịu trách nhiệm chính trong việc xây dựng CTĐT.

Bước 2. Ban phát triển CTĐT tạo phân tích và đánh giá CTĐT hiện hành, đối sánh chương trình hiện hành với các chuẩn kiểm định, chương trình tiên tiến các nước. Xây dựng ma trận đối sánh chương trình hiện hành với chuẩn đầu ra. Phân tích kết quả khảo sát.

Bước 3. Dựa vào chuẩn đầu ra chương trình và yêu cầu chuẩn kiểm định, kết quả phân tích khảo sát ở Bước 2... Ban phát triển chương trình dự kiến nội dung và cấu trúc CTĐT với các khối kiến thức, các học phần trong từng khối kiến thức, khảo sát ý kiến của doanh nghiệp, giảng viên. Sản phẩm là dự thảo Khung CTĐT lần 1.

Bước 4. Ban phát triển CTĐT thảo luận thiết kế phiếu khảo sát cho Bản dự thảo chương trình mới và tiến hành khảo sát giảng viên. Trên cơ sở xử lí phiếu điều tra và thông tin liên quan, xác định dự thảo trình tự giảng dạy theo mối liên hệ giữa các môn học trong CTĐT để hoàn thiện dự thảo CTĐT lần 2.

Bước 5. Ban phát triển CTĐT lấy ý kiến cán bộ giảng dạy trong khoa về Khung CTĐT. Tổng hợp và phân tích phiếu khảo sát và hoàn chỉnh bản dự thảo, kết quả thu được dự thảo CTĐT lần 3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo thông qua Khung CTĐT cho mỗi chuyên ngành.

Bước 6. Xây dựng ma trận đối sánh CTĐT đang xây dựng với chuẩn đầu ra cho chương trình mới. Kết quả này giúp xác định trình tự phát triển kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực áp dụng kiến thức vào thực tiễn và là cơ sở để hoàn thiện dự thảo CTĐT lần 4.

Bước 7. Trường khoa tổ chức hội thảo để lấy ý kiến đóng góp và phản biện từ đại diện các nhà quản lý, nhà khoa học, giảng viên, cựu học viên... và hoàn thiện dự thảo khung CTĐT. Phân tích điều tra và hoàn chỉnh bản dự thảo ta thu được dự thảo CTĐT lần 5. Khoa gửi phản biện ngoài trường về Khung chương trình, sau đó tổ chức họp Hội đồng Khoa học Đào tạo Khoa để góp ý trình tự giảng dạy, khung chương trình, nội dung tóm tắt các môn học...

Bước 8. Xây dựng trình tự các học phần mô tả rõ sự phát triển kiến thức, kỹ năng và thái độ qua nghiên cứu, học tập ở một hoặc nhiều học phần trong một giai đoạn nhất định hoặc trong toàn bộ quá trình đào tạo. Sản phẩm bước này là hoàn chỉnh Ma trận kiến thức, kỹ năng, thái độ ứng với quá trình thực hiện các học phần đã xác định. Kết quả tổng hợp của ma trận chuẩn đầu ra này giúp xác định trình tự phát triển các kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực áp dụng kiến thức vào thực tiễn và cơ sở để hoàn thiện dự thảo CTĐT lần 6.

Bước 9. Tổ chức xây dựng chuẩn đầu ra cho từng học phần theo Khung chương trình trong dự thảo CTĐT lần 6 theo chuẩn đầu ra đã được phê duyệt.

Bước 10. Trường khoa tổ chức hội thảo rộng rãi để lấy ý kiến đóng góp của các nhà quản lý, nhà khoa học, chuyên gia, doanh nghiệp, cựu học viên, giảng viên... và hoàn thiện CTĐT. Sản phẩm bước này là dự thảo CTĐT lần 7.

Bước 11. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Khoa thẩm định, đối chiếu CTĐT với chuẩn đầu ra, các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng và góp ý hoàn chỉnh CTĐT ứng với việc định vị nghề nghiệp của sản phẩm đào tạo. Sản phẩm của bước này là CTĐT.

Bước 12. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường thẩm định và thông qua các CTĐT. CTĐT hoàn chỉnh được phê duyệt và chính thức ban hành (Nguyễn, Phạm, Nguyễn, 2014).

- *Xây dựng đề án, kế hoạch đổi mới, cải tiến CTĐT một cách khoa học, chi tiết*

Đề án phát triển CTĐT được xem là một văn bản mang tính pháp lý, xác định mục đích, nội dung, cách thức để đạt được mục tiêu của hoạt động phát triển CTĐT. Xây dựng đề án cần đảm bảo các nội dung như: Phân tích được bối cảnh, hiện trạng của hoạt động đào tạo SDH, thời cơ, thách thức, hiện trạng CTĐT thực sĩ của Trường; Mục tiêu của phát triển CTĐT mà Trường đang thực hiện: Có thể đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan; hướng tới việc thực hiện các hoạt động kiểm định chất lượng CTĐT thực sĩ...; Xác định cách thức tiếp cận, kỹ thuật trong phát triển CTĐT, lí do lựa chọn cách thức tiếp cận đó; Xác định nội dung, tỉ lệ kiến thức cần điều chỉnh, thay đổi của CTĐT; Xác định các nguồn lực về nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính hỗ trợ; Thiết lập lộ trình chi tiết cho từng giai đoạn thực hiện.

- *Thiết kế các biểu mẫu liên quan đến phát triển CTĐT thực sĩ*

Hệ thống các biểu mẫu được thiết kế giúp các Khoa có sự thống nhất về các nội dung, hình thức trong quá trình phát triển CTĐT, biểu mẫu cần có gồm: Kế hoạch thực hiện của các Khoa; Biểu mẫu về thiết kế mục tiêu, chuẩn đầu ra; Cấu trúc, khung CTĐT; Đề cương chi tiết học phần; Các bộ công cụ về khảo sát, lấy ý kiến của các bên liên quan... Tất cả các quy định, quy trình thực hiện và các biểu mẫu cần phải được tổ chức lấy kiến của các bên liên quan, tạo được sự đồng thuận trước khi phê duyệt và ban hành rộng rãi.

2.4. Nghiên cứu, lựa chọn cách tiếp cận mới trong phát triển CTĐT thạc sĩ

2.4.1. Mục đích

Phát triển CTĐT cần phải dựa vào sứ mệnh, triết lý đào tạo, nguồn lực, đặc điểm từng chuyên ngành đào tạo, hay phụ thuộc các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT mà Trường hướng tới trong tương lai để lựa chọn cách tiếp cận trong phát triển CTĐT. Một số tiếp cận trong phát triển CTĐT đang được áp dụng tại các trường như: Tiếp cận phát triển; tiếp cận theo định hướng phát triển năng lực; tiếp cận theo hướng đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT. Một số kỹ thuật đang được sử dụng như kỹ thuật phát triển CTĐT theo CDIO hay POHE. Vì vậy, nghiên cứu và lựa chọn cách tiếp cận, kỹ thuật để áp dụng trong phát triển CTĐT thạc sĩ của Trường là vô cùng quan trọng, đây là nền tảng cần thiết để xác định các bước tiếp theo trong quá trình thiết kế; tạo sự thống nhất, đồng bộ giữa các Khoa, CTĐT.

2.4.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- Nghiên cứu, ban hành triết lý đào tạo rõ ràng cho hoạt động đào tạo SDH

Triết lý giáo dục có thể hiểu là một hệ thống các tư tưởng, quan điểm tác động đến hoạt động giáo dục và đào tạo của Trường (Viet Nam National University Ho Chi Minh City, 2016). Dựa vào triết lý giáo dục giúp xác định mục tiêu đào tạo, các nguyên tắc trong phát triển CTĐT, vai trò của giảng viên, học viên, nội dung, cách thức và phương pháp tiếp cận trong dạy học. Vì vậy, xây dựng triết lý giáo dục theo định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng thực hành hay kết hợp giữa nghiên cứu, ứng dụng cần phải được nghiên cứu, thống nhất giữa các bên liên quan trong Nhà trường.

- Nghiên cứu, lựa chọn các bộ tiêu chuẩn kiểm định CTĐT mà Nhà trường hướng tới trong tương lai

Bộ tiêu chuẩn kiểm định CTĐT là những gợi ý, định hướng quan trọng cho Trường khi bắt đầu khâu thiết kế CTĐT, dựa vào bộ tiêu chuẩn để đối sánh hiện trạng CTĐT so với yêu cầu chất lượng CTĐT cần đạt. Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT của BGD&ĐT, bộ tiêu chuẩn kiểm định của AUN, ABET, TEIDI... tùy vào hiện trạng của Trường, định hướng phát triển trong tương lai để lựa chọn bộ tiêu chuẩn kiểm định phù hợp, từ đó làm nền tảng, định hướng cho hoạt động phát triển CTĐT thạc sĩ.

- Lựa chọn quan điểm tiếp cận, kỹ thuật trong phát triển CTĐT

Việc lựa chọn cách thức tiếp cận nào để phù hợp với triết lý đào tạo, sứ mệnh của Trường, hay các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT không phải là điều dễ dàng. Vì vậy, rất cần có sự nghiên cứu một cách khoa học để có sự thống nhất từ cấp lãnh đạo, đến các

khoa, từng giảng viên tham gia đào tạo. Để thực hiện điều này cần tổ chức các cuộc họp, hội thảo bàn về cách thức tiếp cận trong việc thiết kế, điều chỉnh CTĐT; Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu liên quan đến thiết kế, đánh giá CTĐT nâng cao cơ sở lí luận, cơ sở thực tiễn để làm căn cứ khoa học điều chỉnh, đổi mới CTĐT.

2.5. Tổ chức đào tạo, tập huấn cho Ban phát triển CTĐT

2.5.1. Mục đích

Một trong những khó khăn của Trường trong quá trình triển khai xây dựng, vận hành và đánh giá CTĐT là thiếu đội ngũ có năng lực, kinh nghiệm về phát triển CTĐT. Vì vậy, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ chủ chốt, các giảng viên tham gia đào tạo SDH nhận thức được tầm quan trọng của CTĐT, các quy định pháp lí, các phương pháp tiếp cận và các năng lực phát triển CTĐT là vô cùng cần thiết và cấp bách.

2.5.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- **Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn một cách khoa học và công khai đến toàn thể giảng viên**

Kế hoạch là văn bản pháp lí thiết lập mục đích của hoạt động đào tạo, tập huấn, xác định các nội dung, cách thức thực hiện. Để kế hoạch tập huấn được thiết kế một cách khoa học, chi tiết và đạt được sự đồng thuận cao cần lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, cá nhân có liên quan trước khi ban hành.

- **Mời các chuyên gia có kinh nghiệm, kiến thức chuyên sâu để định hướng, tư vấn cho quá trình phát triển CTĐT**

Các chuyên gia nên là người có kinh nghiệm trong thiết kế CTĐT, công tác tại các trường đã thực hiện các hoạt động kiểm định CTĐT hoặc đang là thành viên tham gia các hoạt động đánh giá, kiểm định chất lượng CTĐT của các Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, có kinh nghiệm trong hoạt động đào tạo, am hiểu về các tiếp cận, kĩ thuật trong phát triển CTĐT. Tùy vào điều kiện thực tế, Trường lập kế hoạch mời các chuyên gia tham gia vào quá trình tư vấn, định hướng cho nhà trường theo từng giai đoạn hay trong suốt quá trình thiết kế, điều chỉnh CTĐT.

- **Thành lập nhóm chuyên trách về phát triển CTĐT thạc sĩ**

Tiêu chuẩn của các thành viên trong nhóm chuyên trách cần: am hiểu về phát triển CTĐT thạc sĩ, hiểu rõ các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng CTĐT, tham gia đào tạo SDH. Nhóm chuyên trách được thành lập nhằm mục đích chủ động học tập, nghiên cứu về các quan điểm tiếp cận, kĩ thuật trong phát triển CTĐT thạc sĩ, các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT để tư vấn, hỗ trợ cho lãnh đạo Trường trong quá trình triển khai thiết kế, đánh giá CTĐT. Bên cạnh đó, nhóm chuyên trách sẽ tham gia tổ chức các hoạt động tập huấn cho các tổ phát triển CTĐT ở các Khoa. Tư vấn, góp ý cho các Khoa trong quá trình phát triển CTĐT. Các nhân sự tham gia tập huấn là các giảng viên, chuyên viên ở các phòng ban với khối lượng công việc đang đảm nhận là khá lớn. Vì vậy, việc tổ chức hoạt động tập huấn với khung thời gian phù hợp, giảm bớt khối lượng công việc, hỗ trợ kinh phí cho họ trong thời gian tham gia tập huấn.

- **Thường xuyên tổ chức hội thảo, hội nghị bàn về phát triển CTĐT thạc sĩ**

Hội thảo là cơ hội để thu hút các chuyên gia, giảng viên trao đổi, chia sẻ về các quan điểm tiếp cận, kỹ thuật trong phát triển CTĐT. Đồng thời là nơi chia sẻ kinh nghiệm, kết quả thực hiện trong quá trình thiết kế, điều chỉnh CTĐT giữa các Khoa. Các bài tham luận, kết quả nghiên cứu cần được tuyển tập và xuất bản công khai trong Nhà trường để tạo nguồn tài nguyên tham khảo cho các Khoa trong quá trình triển khai thiết kế, điều chỉnh CTĐT thạc sĩ.

2.6. Thu hút các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT

2.6.1. Mục đích

Thu hút đa dạng các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT giúp huy động được sức mạnh trí tuệ, tạo được sự đồng thuận cao, giúp các CTĐT đáp ứng được nhu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động đào tạo với các đơn vị sử dụng lao động.

2.6.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- **Xác định thành phần các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT**

Các bên liên quan chính là những nhóm người hay cá nhân có mối quan tâm về đào tạo hoặc là những người hưởng lợi từ việc phát triển CTĐT (Le, 2018). Các bên liên quan có thể khác nhau tùy thuộc vào từng ngành học hay nhóm ngành học cụ thể, gồm: (1) Nhóm các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, chuyên ngành; (2) Nhóm cán bộ quản lý, giảng viên tham gia đào tạo SDH; (3) Nhóm đại diện phòng SDH, các phòng ban liên quan; (4) Nhóm học viên, cựu học viên; (5) Nhóm các nhà tuyển dụng, đơn vị sử dụng lao động, tổ chức và doanh nghiệp.

- **Xác định mức độ tham gia của các bên liên quan vào quá trình phát triển CTĐT**

Chúng tôi đề xuất việc tham gia của các bên liên quan cần được thực hiện ở 3 mức độ sau: (1) *Mức độ thiết kế*, ở giai đoạn này chỉ lựa chọn một số người đại diện trong 5 nhóm các bên liên quan tham gia vào Tổ soạn thảo CTĐT. Nhà trường quyết định tiêu chuẩn, số lượng thành viên tham gia Tổ soạn thảo; (2) *Mức độ sau khi thiết kế*, ở mức độ này sau khi hoàn thành các bản dự thảo về mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung chương trình, cấu trúc, nội dung và đề cương chi tiết học phần thì các Khoa cần tổ chức lấy ý kiến đóng góp 5 nhóm đối tượng thuộc các bên liên quan được đề xuất ở trên. Ở mức độ này cần phải tiến hành với số lượng lớn các trên các nhóm đối tượng liên quan; (3) *Mức độ thẩm định*, ở mức độ này thì sự tham gia của các bên liên quan chỉ là đại diện tiêu biểu bao gồm các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, đại diện của đơn vị sử dụng lao động tham gia thẩm định để quyết định CTĐT được ban hành hay không. Ở mức độ này các thành viên sẽ thẩm định nội dung của CTĐT và các điều kiện hỗ trợ để vận hành chương trình trong thực tiễn.

- **Xác định các hình thức và phương pháp thu hút các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT**

Một số hình thức có thể sử dụng như: khảo sát bằng bảng hỏi thông qua trực tiếp hoặc gián tiếp; phỏng vấn; tổ chức các hội nghị, hội thảo, các chuyên đề. Để thực hiện các hình thức này, Trường cần phân công cho đơn vị làm đầu mối tiến hành việc xây dựng các quy

trình lấy ý kiến, tiến hành thu thập, xử lý và lưu trữ các dữ liệu để áp dụng vào quá trình cải tiến CTĐT. Việc thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động là vô cùng quan trọng. Do đó, lưu trữ thông tin liên hệ, tình hình việc làm của học viên sau khi tốt nghiệp cần phải được thiết lập một cách khoa học và hệ thống.

2.7. Định kì đánh giá và cải tiến CTĐT thạc sĩ

2.7.1. Mục đích

Quy trình phát triển CTĐT gồm các bước: (1) Thiết kế - (2) Vận hành – (3) Đánh giá – (4) Cải tiến. CTĐT sau khi được thiết kế và đưa vào vận hành thì cần phải tiến hành đánh giá, cải tiến liên tục nhằm khắc phục những hạn chế trong quá trình đào tạo; cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng ngày càng cao của thực tiễn nghề nghiệp; phù hợp với thực tiễn giáo dục trên thế giới, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT. Tóm lại, mục tiêu cuối cùng của hoạt động đánh giá, cải tiến CTĐT nhằm nâng cao chất lượng CTĐT.

2.7.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- Xây dựng quy định về đánh giá và cải tiến CTĐT SDH

Hiện tại, việc đánh giá, cải tiến CTĐT thạc sĩ vẫn thực hiện theo Thông tư 07/2015/BGD&ĐT ban hành ngày 16/4/2015. Để hoạt động này được thực hiện khoa học hơn thì Trường cần xây dựng quy định về đánh giá, cải tiến CTĐT thạc sĩ. Nội dung của quy định gồm: Xác định mục tiêu của đánh giá, cải tiến CTĐT; thời gian thực hiện hoạt động đánh giá, điều cải tiến; quy trình thực hiện; trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện đánh giá, điều chỉnh; hệ thống các hồ sơ, biểu mẫu hỗ trợ... Quy định này cần phải tiến hành lấy ý kiến của các đơn vị có liên quan trước khi ký ban hành.

- Xây dựng quy trình về đánh giá và cải tiến CTĐT thạc sĩ

Quy trình đánh giá, cải tiến CTĐT cần thực hiện theo các bước sau: (1) Lập kế hoạch đánh giá, cải tiến CTĐT. Ở bước này, Phòng SDH là đơn vị chủ chốt nghiên cứu các quy định hiện hành và các yêu cầu về giáo dục, thực tiễn nghề nghiệp để tư vấn, dự thảo kế hoạch trình lãnh đạo Trường về đánh giá, cải tiến CTĐT. Lấy kiến của các đơn vị liên quan về dự thảo kế hoạch và hoàn chỉnh kế hoạch để ban hành; (2) Thành lập Tổ đánh giá và cải tiến CTĐT; (3) Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật CTĐT (những thay đổi trong quy định của nhà nước, của Trường về CTĐT; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến CTĐT; phản hồi của các bên liên quan; những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn...); (4) Đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện (đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy...); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển CTĐT và mức độ đáp ứng yêu cầu của CTĐT đang thực hiện; dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật CTĐT; (5) Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT và trình Hội đồng khoa học và đào tạo Khoa xem xét thông qua lần 1; (6) Tổ chức lấy ý kiến của các bên liên quan về CTĐT được đánh giá, cải tiến. Tiến hành hoàn chỉnh CTĐT và trình Hội đồng Khoa học Đào tạo Khoa thông qua; (7) Hội đồng Khoa học Đào tạo Trường xem xét, thông

qua nội dung sửa đổi, cập nhật CTĐT và trình Hiệu trưởng tạo ban hành CTĐT sửa đổi, bổ sung. Nếu cần thiết, Hội đồng Khoa học Đào tạo Trường quyết định việc thẩm định CTĐT sửa đổi, bổ sung; (8) Phê duyệt và ban hành CTĐT.

- *Tiến hành đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm quá trình đánh giá, cải tiến CTĐT*

Tổng kết, rút kinh nghiệm cho quá trình đánh giá, cải tiến CTĐT cần phải quan tâm thực hiện để đánh giá lại những ưu điểm, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời chia sẻ những kinh nghiệm giữa các Khoa về đánh giá, cải tiến CTĐT. Thông qua hoạt động này để động viên, khen thưởng những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt quá trình điều chỉnh CTĐT.

2.8. Đảm bảo các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động phát triển CTĐT

2.8.1. Mục đích

Để một CTĐT được thiết kế và vận hành đạt được chất lượng cao thì ngoài việc đảm bảo việc thiết kế CTĐT một cách khoa học, chặt chẽ thì việc đảm bảo các yếu tố về chính sách, nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, và cả việc thiết lập hệ thống đảm bảo chất lượng cho quá trình vận hành CTĐT là vô cùng cần thiết và quan trọng. Điều này giúp CTĐT được vận hành một cách thuận lợi, kích thích động lực làm việc của đội ngũ tham gia vào phát triển CTĐT.

2.8.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- *Trang bị các tài liệu, sách báo liên quan đến phát triển CTĐT SDH*

Nhà trường cần trang bị, cung cấp các tài liệu liên quan đến phát triển CTĐT để nhóm chuyên trách, thành viên các tổ soạn thảo dễ dàng tiếp cận và tham khảo trong quá trình thực hiện phát triển CTĐT. Việc thiết lập một tài khoản để lưu trữ và chia sẻ những tài liệu, những sản phẩm CTĐT được thiết kế, điều chỉnh hay những bài viết chia sẻ kinh nghiệm của các Khoa là một gợi ý có thể xem xét.

- *Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hỗ trợ cho việc triển khai thực hiện CTĐT*

Trường cần rà soát lại hiện trạng cơ sở vật chất như: không gian, môi trường cảnh quan, phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống thư viện... Bên cạnh đó, cần đánh giá hiện trạng các thiết bị phục vụ hoạt động dạy học như: âm thanh, máy chiếu, thiết bị ghi âm, ghi hình... để dự toán, lập danh mục các thiết bị cần đầu tư, trang bị. Việc trang bị, sửa chữa này cũng cần lấy ý kiến của các Khoa chuyên môn để đáp ứng đúng nhu cầu sử dụng của đặc thù từng CTĐT, khai thác hết công năng của thiết bị.

- *Quy định mức kinh phí cho hoạt động phát triển, vận hành CTĐT*

Phát triển CTĐT là một hoạt động đòi hỏi nhiều công sức về trí tuệ, thời gian của đội ngũ tham gia, hoạt động này bắt buộc họ phải tự học tập, nghiên cứu các kỹ thuật trong phát triển CTĐT, một lĩnh vực tương đối mới mẽ so với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Vì vậy, việc quy định mức kinh phí phù hợp để khích lệ sự cống hiến của giảng viên là vô cùng cần thiết. Bên cạnh đó, việc dự trù kinh phí rõ ràng cho các hoạt động trong quy trình phát triển như: Tài liệu hỗ trợ, kinh phí tập huấn, kinh phí thực hiện các khảo sát, phỏng vấn lấy ý kiến của các bên liên quan, tổ chức các hội nghị, hội thảo và kinh phí cho việc thẩm định CTĐT cần được chi tiết hóa. Cuối cùng việc vận hành CTĐT có thành công hay không phụ thuộc vào chất lượng đội ngũ giảng viên và nhân viên hỗ trợ. Cần xem xét mức chi trả tiền

lượng cho lực lượng tham gia đào tạo SDH để thu hút các giảng viên có trình độ, chuyên môn giỏi, kích thích động lực cống hiến trong đào tạo và nghiên cứu.

- **Thiết lập hệ thống bảo chất lượng CTĐT SDH trong nội bộ Nhà trường**

Theo UNESCO, ĐBCL bên trong là hệ thống các chính sách và cơ chế để vận hành một trường đại học hoặc một chương trình giáo dục nhằm đảm bảo rằng nhà trường hoặc chương trình giáo dục đáp ứng đầy đủ các mục tiêu và chuẩn mực được áp dụng cho trường đại học hoặc chương trình giáo dục đó (UNESCO-IIIEP, 2006). Hiện tại, để phụ trách về công tác ĐBCL thì Nhà trường mới chỉ có Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, còn Tổ ĐBCL chưa được thiết lập ở các Khoa và Phòng ban. Vì vậy, việc xây dựng một hệ thống ĐBCL một cách khoa học, với cơ cấu gồm: Bam Giám hiệu; Phòng Khảo thí và ĐBCL; Tổ ĐBCL ở các Khoa, phòng ban là vô cùng cần thiết để thiết lập một hệ thống các chính sách, thủ tục, quy định; Các quy trình thực hiện; Các công cụ để kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhân tố trong phát triển CTĐT từ Đầu vào – Quá trình – Đầu ra để cải tiến CTĐT liên tục.

3. Kết luận

Dựa vào các căn cứ pháp lí, lí luận và thực tiễn chúng tôi đề xuất bảy biện pháp: (1) Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giảng viên về tầm quan trọng của CTĐT thạc sĩ; (2) Xây dựng quy định, quy trình, bộ công cụ về phát triển CTĐT thạc sĩ; (3) Nghiên cứu, lựa chọn cách tiếp cận mới trong phát triển CTĐT thạc sĩ; (4) Tổ chức đào tạo, tập huấn cho Ban phát triển CTĐT; (5) Thu hút các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT; (6) Thường xuyên định kì đánh giá và cải tiến CTĐT thạc sĩ; (7) Đảm bảo các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động phát triển CTĐT. Trong các biện pháp đề xuất, chúng tôi kiến nghị Nhà trường nên ưu tiên thực hiện các biện pháp 1, 2 và 3, vì đây đều là các biện pháp nền tảng, định hướng quan trọng cho công tác phát triển CTĐT. Là trường sư phạm trọng điểm, trong chiến lược kiểm định các CTĐT trình độ đại học và SDH, các biện pháp đề xuất là cơ sở quan trọng để Trường ĐHSP TPHCM xây dựng kế hoạch điều chỉnh, cải tiến CTĐT, trình độ thạc sĩ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo SDH.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ho Chi Minh City University of Education (2019). *Bao cao tu danh gia theo bo chi so phát triển trường sư phạm [Self-assessment report according to the set of indicators for the development of the pedagogical school]*. Ho Chi Minh city University of Education.
- Le. M. H. (2018). *Thực trạng phát triển chương trình đào tạo ở Trường Đại học Ngoại ngữ Đà Nẵng đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của AUN [The current situation of training programs development at the University of Foreign Languages, the University of Da Nang meets AUN's quality standards]*. *Journal of Education*, 435(1), 13-18.
- Ministry of Education and Training (2016). *Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học [Circular No.04/2016/TT-BGDĐT provisions on Criteria for evaluating the quality of training programs at all levels of higher education]*. Hanoi.

- Ministry of Education and Training (2015). *Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, tham định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ* [Circular No.07/2015/TT-BGDĐT stipulate the minimum amount of knowledge, requirements about the competency that learners gain after graduation for each training course of the university of education and develop the process, evaluation and program issuance Create university degrees, masters, doctoral]. Hanoi.
- Nguyen, C. H., & Bui, T. Q. N (2020). *Đánh giá chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh* [Evaluation of master programs at Ho Chi Minh City University of Education]. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 17(8), 1484-1495.
- Nguyen, H. L., Pham, C. B., & Nguyen, N. Q. L. (2014). *Chương trình đào tạo tích hợp Từ thiết kế đến vận hành* [Integrated training program from design to operation]. Viet Nam National University Ho Chi Minh City Publishing House.
- Nguyen, T. B. L. (2016), *Giai pháp phát triển chương trình đào tạo ở Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội* [Solutions to develop training programs at the Hanoi National University of Education]. *Journal of Education*, (Special issue – 10/2016), 81-85.
- Prime Minister (2016). *Khung trình độ quốc gia Việt Nam* [Vietnamese qualification framework]. Hanoi.
- Viet Nam National University Ho Chi Minh City (2016). *Tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng cấp chương trình theo Tiêu chuẩn AUN-QA* [Guide to AUN-QA Assessment at Programme Level]. Viet Nam National University Ho Chi Minh City Publishing House.
- UNESCO-IIEP (2006). *External quality assurance: options for higher education managers*. International Institute for Educational Planning, Paris.

MEASURES TO IMPROVE THE QUALITY OF THE MASTER PROGRAMS AT HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION

*Nguyen Chung Hai**, *Hoang Van Cuong*

Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam

**Corresponding Author: Nguyen Chung Hai – Email: hainc@hcmue.edu.vn*

Received: May 10, 2020; Revised: April 27, 2020; Accepted: November 30, 2020

ABSTRACT

Improving the quality of the master's degree programs at the University of Education Ho Chi Minh City is considered as one of the key tasks in the university's development strategies. High quality programs also help the university to satisfy various stakeholders, which gradually affirms the university's reputation of graduate training. This article proposes seven measures to improve the quality of master's programs, including: (1) to raise the awareness by managers and lecturers of the importance of modern curriculum development; (2) to develop regulations and toolkits for postgraduate curriculum development; (3) to analyse and choose a new approach for curriculum development; (4) to provide training for the Board of Curriculum Development; (5) to engage various stakeholders in the process of developing the curriculum; (6) to regularly evaluate, and improve the curriculum; (7) to provide necessary support for the development of the curriculum. These measures are the suggestions for the University to review and improve master's programs to meet the requirements of stakeholders, contributing to improving the quality of graduate training.

Keywords: HCMUE; measures; masters' program; quality of postgraduate programs